

Số : 56/2001/QĐ-UB

Cần Thơ, ngày 6 tháng 9 năm 2001

**quyết định của ủy ban nhân dân tỉnh cần thơ
V/v Ban hành Quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động
của Tổ chức Giám định Tư pháp về Văn hóa - Thông tin tỉnh Cần Thơ**

ủy ban nhân dân tỉnh cần thơ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Nghị định số 117/HĐBT ngày 21/07/1988 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về Giám định tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 78/TT.GĐ ngày 26/01/1989 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Nghị định số 117/HĐBT ngày 21/07/1988 của Hội đồng Bộ trưởng;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 581/TTTr.STP ngày 08/08/2001 của Giám đốc Sở Tư pháp và Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh,

quyết định :

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Tổ chức Giám định về Văn hóa - Thông tin tỉnh Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao cho Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin, Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh, các Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ, Chủ tịch UBND thị xã Vị Thanh, Chủ tịch UBND huyện, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

TM. UBND tỉnh cần thơ

kt.chủ tịch

phó chủ tịch

Trần Thanh Mẫn

quy định

**Về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của
Tổ chức Giám định Tư pháp về Văn hoá - Thông tin tỉnh Cần thơ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 56/2001/QĐ.UB
ngày 6 tháng 9 năm 2001 của UBND tỉnh)

Giám định Tư pháp về Văn hoá - Thông tin là việc sử dụng những kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn để kết luận về tính chất, nội dung của các sản phẩm văn hóa có liên quan đến các vụ án hình sự, dân sự và các tranh chấp khác theo quyết định trưng cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng nhằm phục vụ công tác điều tra, truy tố và xét xử.

Chương I

Tổ chức Giám định tư pháp về văn hoá - thông tin

Điều 1. Tổ chức giám định Tư pháp về Văn hoá - Thông tin tỉnh Cần thơ là một tổ chức chuyên môn, bao gồm các chuyên viên có trình độ nghiệp vụ về văn học, văn hóa phẩm nghệ thuật, sử dụng những kiến thức của mình vào mục đích tư pháp; giám định theo trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng trên lĩnh vực sản phẩm văn hóa như:

Sách, báo, tạp chí, các loại tài liệu, văn bản thuộc mọi lĩnh vực được in ấn, đánh máy, chép tay hoặc được sao chép bằng mọi hình thức; tranh, ảnh, áp phích, cổ động, quảng cáo; phim, băng đĩa hình, băng đĩa thu thanh, đĩa vi tính... có nội dung đòi truy, khiêu dâm, kích động bạo lực (điều 3 của Quy chế ban hành kèm theo Nghị định 87/CP ngày 12/12/1995 của Chính phủ; điều 1 Thông tư 05/TT/PC ngày 08/01/1996 của Bộ Văn hóa - Thông tin).

Điều 2. Tổ chức giám định Tư pháp về Văn hoá - Thông tin tỉnh Cần thơ là một tổ chức giám định tư pháp, được tổ chức theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Có Giám định viên trưởng, phó Giám định viên trưởng và các Giám định viên. Số lượng Giám định viên phụ thuộc vào số lượng và đặc điểm công việc, do Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin đề nghị, ít nhất từ 03 giám định viên trở lên. Khi thực hiện các hoạt động giám định thì được sử dụng con dấu của Sở Văn hóa - Thông tin.

Các Giám định viên được trưng dụng từ các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh có hoạt động liên quan đến sản phẩm văn hóa.

Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định bổ nhiệm Giám định viên trưởng, Phó Giám định viên trưởng và các Giám định viên theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin, sau khi đã trao đổi thống nhất với thủ trưởng đơn vị có công chức được đề cử làm giám định viên.

Kinh phí hoạt động của Tổ chức Giám định do Ngân sách Nhà nước cấp. Hàng năm, Sở Văn hóa - Thông tin trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kinh phí hoạt động của Tổ chức Giám định để cấp phát theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Tổ chức Giám định Tư pháp về Văn hoá - Thông tin chỉ thành lập ở cấp tỉnh (không tổ chức ở các huyện, thị xã, thành phố); chịu sự chỉ đạo về chuyên môn của Tổ chức Giám định tác phẩm văn học nghệ thuật, văn hoá phẩm nghệ thuật Trung ương và hướng dẫn của Sở Tư pháp trong việc xây dựng cơ cấu tổ chức và lề lối làm việc.

Điều 4. Nơi làm việc của Tổ chức Giám định tại trụ sở của Sở Văn hóa - Thông tin. Bộ phận thường trực của tổ chức này do Thanh tra Sở Văn hóa - Thông tin kiêm nhiệm và có nhiệm vụ sau:

1. Tiếp nhận các trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng để báo cáo Giám định viên trưởng
2. Thông báo kết quả giám định đến các cơ quan trưng cầu giám định, sau khi đã hoàn tất công việc giám định .
3. Thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính, hàng tháng, quý, năm lập báo cáo tình hình tổ chức hoạt động của Tổ chức Giám định gửi Sở Văn hóa - Thông tin, Giám đốc Sở Tư pháp, Tổ chức Giám định Trung ương.

Chương II

tiêu chuẩn - nhiệm vụ - quyền hạn

giám định viên trưởng và các giám định viên

Điều 5. Người được bổ nhiệm làm Giám định viên phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Về phẩm chất chính trị:

Giám định viên phải là người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; trung thực, khách quan, dám đấu tranh bảo vệ tính đúng đắn của kết luận khoa học trong lĩnh vực chuyên môn, là người không có tiền án, không bị xử lý hành chính hoặc kỷ luật từ cảnh cáo trở lên và không có vi phạm trong hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực mà mình được bổ nhiệm làm giám định viên.

2. Về trình độ nghiệp vụ, chuyên môn:

Giám định viên có trình độ đại học trở lên (tốt nghiệp đại học dài hạn, chuyên tu, tại chức, sau đại học và trên đại học) về ngành chuyên môn thuộc lĩnh vực mà mình được bổ nhiệm làm giám định viên.

3. Thâm niên công tác về nghiệp vụ chuyên môn:

Người được bổ nhiệm giám định viên phải có trình độ nghiệp vụ chuyên môn từ khá trở lên, đã trực tiếp làm việc, nghiên cứu ở lĩnh vực chuyên môn mà mình được bổ nhiệm ít nhất là 5 năm.

4. Tiêu chuẩn của Giám định viên trưởng:

Giám định viên trưởng trước hết phải là Giám định viên, đồng thời là người có năng lực, kinh nghiệm quản lý, điều hành tổ chức.

Điều 6. Nhiệm vụ của giám định viên

1. Thực hiện các nội dung giám định theo sự phân công của Giám định viên trưởng hoặc yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng.
2. Kết luận giám định bằng văn bản và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết luận đó.
3. Giải thích bản kết luận giám định theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng.
4. Giám định bổ sung hoặc giám định lại khi cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu.
5. Không được để lộ tài liệu và kết quả giám định.
6. Tuân thủ các quy định khác của pháp luật tố tụng.

Điều 7. Quyền hạn và nghĩa vụ của giám định viên

1. Người giám định có quyền tìm hiểu tài liệu của vụ án có liên quan đến đối tượng phải giám định; yêu cầu cơ quan trưng cầu giám định cung cấp những tài liệu cần thiết cho việc kết luận; tham dự vào việc hỏi cung, lấy lời khai và đặt câu hỏi về những vấn đề có liên quan đến đối tượng giám định.

2. Viết kết luận riêng của mình vào bản kết luận chung nếu không thống nhất với kết luận chung đó (trường hợp giám định tập thể)

3. Giám định viên tiến hành giám định bằng kiến thức và phương pháp nghiệp vụ chuyên môn của mình. Cơ quan tiến hành tố tụng không được can thiệp vào công việc chuyên môn của giám định viên.

4. Từ chối việc thực hiện giám định trong trường hợp thời gian không đủ để tiến hành giám định, các tài liệu cung cấp không đủ hoặc không có giá trị để kết luận, nội dung yêu cầu giám định vượt quá phạm vi hiểu biết chuyên môn của mình hoặc có lý do chính đáng khác.

5. Giám định viên phải có mặt theo giấy triệu tập của cơ quan trưng cầu giám định.

6. Giám định viên phải từ chối giám định trong vụ án hoặc bị thay đổi nếu:

- Bản thân là bị can, bị cáo hoặc đương sự khác
- Bản thân có quan hệ thân thuộc hoặc phụ thuộc về công tác, về kinh tế với bị can, bị cáo hoặc các đương sự khác.
- Bản thân đã hoặc đang tham gia vụ án đó với tư cách là điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, người bào chữa, người đại diện của đương sự.
- Có căn cứ rõ ràng khác để cho rằng họ có thể không vô tư trong khi làm nhiệm vụ.

7. Giám định viên từ chối kết luận giám định mà không có lý do chính đáng thì tùy theo mức độ sai phạm có thể bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Giám định viên kết luận giám định gian dối thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo điều 309 Bộ Luật Hình sự.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của giám định viên trưởng:

1. Quản lý điều hành hoạt động của Tổ chức Giám định, phân công giám định viên trực và điều hành công việc phát sinh hàng ngày.

2. Giám định viên trưởng trong khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ quản lý giám định viên phải thường xuyên liên hệ, phối hợp với thủ trưởng trực tiếp của cơ quan, đơn vị mà các giám định viên công tác.

3. Cử đúng và kịp thời giám định viên khi có quyết định trưng cầu giám định của cơ quan tiến hành tố tụng. Trường hợp có những lý do quy định tại điểm 4, 6 điều 07 của Quy định này (trừ trường hợp các tài liệu cung cấp không đủ hoặc không có giá trị để kết luận) thì giám định viên trưởng cử giám định viên khác thay thế.

4. Phó Giám định viên trưởng giúp Giám định viên trưởng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công hoặc được ủy quyền của Giám định viên trưởng.

Chương III
tổ chức thực hiện công tác giám định

Điều 9. Trưng cầu giám định.

1. Các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử mới có quyền trưng cầu giám định. Các cơ quan, tổ chức khác hoặc cá nhân yêu cầu thì phải đề nghị với 1 trong 3 cơ quan trên. Quyết định trưng cầu giám định phải do thủ trưởng cơ quan trưng cầu giám định ký.

2. Việc trưng cầu giám định các sản phẩm văn hóa chỉ bắt đầu khi có quyết định khởi tố vụ án của cơ quan tố tụng. Việc trưng cầu giám định phải được thực hiện bằng hình thức văn bản và gởi cho Tổ chức giám định Tư pháp về Văn hoá - Thông tin.

3. Quyết định trưng cầu giám định phải nêu rõ yêu cầu giám định vấn đề gì; họ tên người được trưng cầu hoặc tên cơ quan tiến hành Giám định; ghi rõ quyền và nghĩa vụ của người giám định theo điều 09 của quy định này.

Điều 10. Tiến hành giám định

1. Khi nhận được trưng cầu giám định, Giám định viên trưởng trực tiếp phân công Giám định viên tiến hành giám định. Trường hợp, văn bản trưng cầu giám định ghi đích danh Giám định viên nào thì Giám định viên đó phải thực hiện giám định.

2. Việc giám định có thể tiến hành tại cơ quan giám định hoặc tại nơi tiến hành điều tra vụ án.

3. Điều tra viên có quyền tham dự giám định, nhưng phải báo trước cho người giám định biết.

Điều 11. Nội dung kết luận giám định:

1. Nội dung kết luận giám định phải ghi rõ: thời gian, địa điểm tiến hành giám định; họ tên, trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của người giám định; những người tham gia tiến hành giám định; những tài liệu, phim ảnh...và tất cả những gì đã giám định, những phương pháp được áp dụng và giải đáp những vấn đề đã được đặt ra có căn cứ cụ thể.

2. Để làm sáng tỏ hoặc bổ sung nội dung kết luận giám định, cơ quan tố tụng có thể hỏi thêm người giám định viên về những tình tiết cần thiết và có thể quyết định giám định bổ sung nếu kết quả trước đó chưa đạt yêu cầu về dữ liệu hoặc giám định lại. Việc giám định lại, Giám định viên trưởng phải cử Giám định viên khác đảm nhiệm để đảm bảo tính khách quan.

3. Việc giám định bổ sung và giám định lại phải được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại điều 9, 10 của quy định này.

Điều 12. Khi Tổ chức giám định nhận được quyết định trưng cầu giám định nhưng xét thấy nội dung yêu cầu vượt quá khả năng hoặc không thuộc lĩnh vực chuyên môn của mình thì phải thông báo ngay cho cơ quan trưng cầu giám định biết chậm nhất là 72 giờ kể từ khi nhận được quyết định trưng cầu và nêu rõ lý do từ chối yêu cầu giám định.

Điều 13. Các Giám định viên được hưởng chế độ bồi dưỡng trong thời gian thực hiện việc giám định theo Quyết định 160/TTg ngày 15/3/1996 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên bộ số 355/TT-LB ngày 12/10/1996 của Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.

Việc chi trả bồi dưỡng cho Giám định viên do cơ quan trưng cầu giám định thanh toán sau khi công việc giám định được hoàn thành và tùy theo tính chất của vụ việc mà có thể thanh toán theo ngày công hoặc theo vụ việc và quyết toán theo chế độ hiện hành.

Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan trưng cầu giám định.

1. Cung cấp đầy đủ tài liệu, phương tiện đi lại và các công cụ cần thiết khác để đảm bảo cho Giám định viên hoàn thành nhiệm vụ.

2. Bổ sung hoặc thay đổi yêu cầu giám định.

3. Tuyệt đối không được can dự vào công việc chuyên môn của các Giám định viên.

4. Quyết định tạm đình chỉ hoặc đình chỉ việc giám định trong trường hợp xét thấy công việc không cần thiết nữa.

5. Chi trả bồi dưỡng cho Giám định viên ngay sau khi công việc giám định hoàn thành.

chương IV

**Quan hệ giữa tổ chức giám định với
Tổ chức giám định tác phẩm văn học nghệ thuật,
văn hoá phẩm nghệ thuật trung ương, sở Tư pháp,**

sở văn hóa - thông tin và các cơ quan, tổ chức khác

Điều 15. Tổ chức Giám định thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, năm về hoạt động của mình với Tổ chức Giám định tác phẩm văn học nghệ thuật, văn hoá phẩm nghệ thuật Trung ương, Sở Tư pháp, Sở Văn hóa - Thông tin theo quy định của các cơ quan này. Kiến nghị với Tổ chức Giám định tác phẩm văn học nghệ thuật, văn hoá phẩm nghệ thuật Trung ương, Sở Tư pháp, Sở Văn hóa - Thông tin về vấn đề mà các cơ quan này có trách nhiệm giải quyết hoặc làm tham mưu cho cấp trên giải quyết.

Điều 16. Sở Tư pháp chủ trì việc xây dựng nội quy hoạt động của Tổ chức Giám định, hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức pháp lý và phương pháp công tác cho các Giám định viên. Kiểm tra hoạt động của Tổ chức Giám định theo chức năng của mình, cùng với Sở Văn hóa - Thông tin xây dựng các biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách hoạt động của tổ chức một cách thống nhất.

Điều 17. Sở Văn hóa - Thông tin kiểm tra chất lượng hoạt động chuyên môn của Giám định viên, đề nghị UBND tỉnh bãi miễn những Giám định viên kém năng lực hoặc vi phạm pháp luật, sau khi thống nhất ý kiến với Sở Tư pháp.

Sở Văn hóa - Thông tin phối hợp với Tổ chức Giám định tác phẩm văn học nghệ thuật, văn hoá phẩm nghệ thuật Trung ương bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ chuyên môn cho Giám định viên.

Điều 18. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có cán bộ công chức là Giám định viên tạo mọi điều kiện để Giám định viên tham gia thực hiện giám định.

chương V**Điều khoản thi hành**

Điều 19. Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin, Giám định viên trưởng, các Giám định viên và thủ trưởng cơ quan, tổ chức có cán bộ, công chức làm Giám định viên chịu trách nhiệm thi hành bản quy định này, đồng thời thông báo cho các cá nhân, tổ chức có liên quan biết để thực hiện.

TM. UBND tỉnh cần thơ

kt.chủ tịch

phó chủ tịch

(đã ký)

Trần Thanh Mẫn